

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/ĐU ngày 28/4/2023 của Ban chấp hành Đảng bộ Tổng công ty Đường sắt Việt Nam về Chiến lược phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2023-2030 tầm nhìn đến năm 2035

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/ĐU ngày 28/4/2023 của Ban chấp hành Đảng bộ Tổng công ty Đường sắt Việt Nam về Chiến lược phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2023-2030 tầm nhìn đến năm 2035. Để triển khai có hiệu quả và nhằm thực hiện tốt Nghị quyết này, Đảng ủy trường Cao đẳng Đường sắt xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/ĐU với những nội dung, chỉ tiêu, nhiệm vụ giải pháp cơ bản sau:

I. MỤC TIÊU

- Triển khai kịp thời, Nghị quyết sao cho có hiệu quả, chất lượng đáp ứng yêu cầu thực tế nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực lao động trực tiếp phục vụ chạy tàu, trực tiếp sản xuất tại các đơn vị trong và ngoài ngành đường sắt gắn với chiến lược phát triển bền vững đường sắt Việt Nam đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Có lộ trình thích hợp, đúng trọng tâm, trọng điểm phù hợp với chiến lược và nguồn lực hiện có của Nhà trường thực hiện thành công các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã được thông qua cho từng năm, từng giai đoạn trong chỉ đạo đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị của nhà Trường phù hợp với điều kiện cụ thể của đơn vị trong giai đoạn đầu tự chủ 100% chi thường xuyên làm tiền đề, động lực phát triển trường trong các năm tiếp theo.

- Quán triệt và xây dựng kế hoạch hành động theo phương châm đồng bộ 3 nguồn nhân lực chính của Nhà trường bao gồm: Cán bộ quản lý, giảng viên và viên chức người lao động để nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ giảng viên, nhân viên. Hoàn thiện kế hoạch bồi dưỡng kỹ năng nghề của giảng viên đạt chuẩn quy định. Chỉ đạo quyết liệt các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo.

- Huy động mọi nguồn lực để tăng cường đầu tư cơ sở vật chất bảo đảm các điều kiện phục vụ giảng dạy và ổn định việc làm, tăng thu nhập cho người lao động hằng năm là 7%/năm.

- Tăng cường công tác đào tạo nghề kết hợp với giáo dục về ý thức, tinh thần thái độ làm việc, đặc biệt về đạo đức nghề nghiệp và văn hóa GTĐS trong quá

trình đào tạo để đào tạo ra những công nhân lành nghề đáp ứng nhu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa ngành Đường sắt cũng như Xã hội, bắt kịp cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 trong thời đại ngày nay.

- Khắc phục những tồn tại hạn chế mà Nghị quyết đã chỉ ra là việc gắn kết giữa đào tạo với sử dụng nguồn nhân lực còn chưa thực sự hiệu quả; còn một số bộ phận người lao động tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động chưa cao, thiếu gắn bó với nghề nghiệp; công tác quản lý, sử dụng nguồn nhân lực chưa hợp lý, chưa đáp ứng được yêu cầu về nguồn nhân lực hiện nay và yêu cầu phát triển của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam trong giai đoạn tới. Sự phối hợp giữa Trường Cao đẳng Đường sắt với doanh nghiệp chưa chặt chẽ...

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Thời gian	Chỉ đạo
1.	Xây dựng kế hoạch phát triển cơ sở vật chất, đội ngũ giảng viên, tìm kiếm nguồn vốn để thực hiện hướng tới phát triển thành Học viện Công nghệ Đường sắt có thể đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, quản trị cho đường sắt quốc gia, đường sắt đô thị và đường sắt tốc độ cao theo Chiến lược phát triển đường sắt Việt Nam.		
1.1	Xây dựng kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất giai đoạn 2023-2030 và tầm nhìn đến năm 2035.	1/2024	Ban TV
1.2	Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng phát triển đội ngũ giảng viên, thu hút đội ngũ giảng viên đủ số lượng đạt chuẩn theo quy định và các tiêu chí giai đoạn 2023-2030, tầm nhìn đến năm 2035.	4/2024	Ban TV
2	Nhà trường đổi mới, đa dạng hóa hình thức nội dung chương trình đào tạo phù hợp với tình hình thực tiễn của ngành, tập trung xây dựng cơ sở vật chất, thực hiện chuyển đổi số trong công tác đào tạo và quản lý, ưu tiên đầu tư phương		

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Thời gian	Chỉ đạo
	tiện thiết bị tiên tiến phục vụ đào tạo, nhất là hệ thống mô phỏng, xưởng thực hành ảo và thư viện điện tử.		
2.1	Hoàn thiện xây dựng chương trình đào tạo, biên soạn tài liệu và tổ chức các lớp về ĐSQG, ĐSĐT theo nhu cầu của doanh nghiệp ĐSĐT.	Hàng năm	Ban TV
2.2	Triển khai tăng cường một số trang thiết bị giảng dạy về ĐSĐT.	Hàng năm	Ban TV
2.3	Rà soát, sửa đổi bổ sung, cập nhật nội dung chương trình đào tạo để nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực nói chung và bồi dưỡng kiến thức về tiếp thị, quảng cáo, tư vấn mở rộng thị trường;	Hàng năm	Các đồng chí UVBCH được phân công
2.4	Hợp tác, phối hợp với các đơn vị trong và ngoài Tổng công ty để nghiên cứu áp dụng các đề tài sáng kiến vào khai thác vận tải đường sắt của ngành và nâng cao chất lượng đào tạo của trường.	Hàng năm	Các đồng chí UVBCH được phân công
2.5	Hoàn thiện thể chế về phát triển, ứng dụng khoa học, công nghệ, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao; tranh thủ cơ hội và thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 để đổi mới mô hình quản lý, quản trị, nâng cao năng suất lao động, chất lượng và sức cạnh tranh của Nhà trường.	Hàng năm	Các đồng chí UVBCH được phân công
2.6	Tiếp tục thực hiện phương châm với chính sách chất lượng của Trường là: <i>Đào tạo đáp ứng mọi yêu cầu của người học hoặc doanh nghiệp cần.</i>	Hàng năm	Các đồng chí UVBCH được phân công
3	Nâng cao chất lượng giảng viên, lao		

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Thời gian	Chỉ đạo
	động và công tác cán bộ của Trường		
3.1	Chỉ đạo và tạo điều kiện cho giảng viên hoàn thiện đủ chuẩn của giảng viên theo yêu cầu, đặc biệt về chuẩn kỹ năng nghề.	Hằng năm	Ban Chấp hành
3.2	Lựa chọn những giảng viên, cán bộ có đủ điều kiện, năng lực đi thực tế hiện trường về ĐSDT.	Hằng năm	Ban Chấp hành
3.3	Động viên, khuyến khích cán bộ giảng viên học tập nâng cao trình độ bậc thạc sĩ, tiến sĩ đúng chuyên ngành Đường sắt; học ngoại ngữ. Ứng dụng thành tựu công nghệ thông tin vào soạn tài liệu, chuẩn bị cho giảng dạy và giảng dạy, thi kiểm tra.	Hằng năm	Ban Chấp hành
3.4	Bổ sung, kiện toàn nhân sự và cán bộ lãnh đạo cấp trường quản lý; cán bộ cấp Tổng công ty quản lý.	Hằng năm	Ban TV
4	Nghiên cứu hình thức huy động vốn từ nguồn xã hội hóa; khai thác hiệu quả cơ sở vật chất của Trường.		
4.1	Quản lý, sắp xếp, liên doanh, liên kết khai thác có hiệu quả CSVC hiện có. Tăng cường các biện pháp quản lý sử dụng nhằm chống xuống cấp CSVC trang thiết bị để giảm và tiết kiệm chi phí duy tu, bảo dưỡng chống xuống cấp.	Hằng năm	Ban Chấp hành
4.2	Quản lý tốt, bảo đảm chất lượng, đúng tiến độ các dự án được triển khai hằng năm.	Hằng năm	Ban Chấp hành
4.3	Tiếp tục tranh thủ sự ủng hộ về các dự án đầu tư từ nguồn NSNN, đặc biệt dự án viện trợ không hoàn lại của chính phủ Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc.	Hằng năm	Ban Chấp hành

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Thời gian	Chỉ đạo
4.4	Nghiên cứu xây dựng đề án và xin chủ trương thí điểm kêu gọi các đối tác liên doanh khai thác quỹ đất phục vụ đào tạo và dịch vụ đào tạo.	Hàng năm	Ban Chấp hành
4.5	Nghiên cứu và xin thí điểm huy động vốn từ nguồn xã hội hóa phù hợp với cơ chế, chính sách và pháp luật để đầu tư tăng cường CSVC.	Hàng năm	Ban Chấp hành
5	Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, quản trị, hoàn thiện hệ thống quy chế nội bộ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Nhà trường:		
5.1	Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, quán triệt, động viên người lao động để hiểu rõ những thuận lợi, khó khăn khi chuyển từ cơ chế bao cấp sang cơ chế thị trường, tự chủ 100% chi thường xuyên và tiến tới tự chủ về đầu tư.	Cả giai đoạn	Ban Chấp hành
5.2	Tiếp tục sắp xếp, bố trí lại lao động theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Tìm kiếm việc làm ngoài đào tạo và chuyển đổi nghề cho người lao động thiếu việc làm. Khuyến khích, động viên lao động trong diện dôi dư nghỉ chế độ, chuyển công tác theo quy định của pháp luật.	Cả giai đoạn	Ban Chấp hành
5.3	Tiếp tục rà soát, điều chỉnh và bổ sung các nội quy, qui chế nội bộ của Trường cho phù hợp với tình hình thực tế và các quy định của pháp luật.	Hàng năm	Ban Chấp hành
5.4	Đẩy mạnh các hoạt động dịch vụ ngoài đào tạo. Khuyến khích cán bộ, giảng viên, nhân viên tham gia tuyển sinh, tìm kiếm việc làm cho trường.	Hàng năm	Ban Chấp hành
6	Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát của Đảng.		

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Thời gian	Chỉ đạo
6.1	Xây dựng và ban hành nội dung, kế hoạch kiểm tra giám sát từng giai đoạn và hằng năm.	Quý I hằng năm	UBKT
6.2	Triển khai công tác kiểm tra giám sát trong toàn Đảng bộ trường.	Hằng năm	UBKT

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đảng bộ Bộ phận, các chi bộ xây dựng kế hoạch thực hiện và tổ chức triển khai đến cán bộ, giảng viên, nhân viên thực hiện các nội dung của Chương trình hành động này.

2. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ theo nhiệm vụ được phân công phụ trách và các đồng chí bí thư đảng bộ BP, chi bộ nghiên cứu kỹ cụ thể hóa chương trình hành động này sát với nhiệm vụ được phân công phụ trách và tình hình của đảng bộ bộ phận, chi bộ để tổ chức thực hiện có hiệu quả, có lộ trình từng nội dung, nhiệm vụ. Định kỳ kiểm điểm việc thực hiện ở mỗi chi bộ, đảng bộ và báo cáo về Đảng ủy Trường.

3. Hội đồng trường, Ban giám hiệu căn cứ chức năng nhiệm vụ xây dựng kế hoạch cụ thể hóa thực hiện chương trình này.

4. Công đoàn, đoàn thanh niên phối hợp triển khai thực hiện tốt Chương trình hành động này của Ban Chấp hành Đảng bộ Trường.

5. Ủy ban kiểm tra Đảng ủy tham mưu cho Ban chấp hành Đảng ủy trường nội dung kiểm tra, giám sát các chi bộ và bí thư chi bộ về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chương trình hành động này.

Nơi nhận:

- Đảng ủy Tổng công ty ĐSVN (b/c);
- Đ/c Phụ trách đảng bộ trường ;
- Các đ/c UVBCH Đảng bộ Trường;
- HĐT, BGH ;
- Công đoàn, Đoàn TN Trường;
- Các ĐB, chi bộ trực thuộc;
- Website;
- Lưu VT, VPĐU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Bùi Anh Tuấn